

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Lê Thị Kiều Tiên.
- Thư ký phiên họp:* Ông Bùi Lê Phú Quý.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 42/QĐ-TA ngày 09/11/2023, đối với:

Họ và tên: Châu Thanh B; Giới tính: N; Sinh năm: 1996.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số E, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Số E, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 22/01/2019, bị Tòa án nhân dân Thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2019.

Ngày 13/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò ra Quyết định số: 16/2022/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian cai nghiện là 14 tháng, chấp hành xong ngày 21/9/2023.

Con ông Châu Văn Đ và bà Ung Thị C.

(Vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị Minh T1; Chức vụ: Trưởng phòng;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bạch L; Chức vụ: Phó Trưởng phòng. (Có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp: Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Ngày 13/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò ra Quyết định số: 16/2022/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian cai nghiện là 14 tháng, chấp hành xong ngày 21/9/2023. Ngày 05/9/2023, giám đốc Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp có văn bản số: 64/GCN-CSĐTĐN cấp giấy Chứng nhận chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Châu Thanh B.

Ngày 21/9/2023, Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định số: 02/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn quản lý từ ngày 21/9/2023 đến 21/9/2025.

Ngày 27/10/2023, Công an xã T ra đề nghị số: 09/ĐN-CNBB về việc ra quyết định dừng áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Châu Thanh B.

Tại bản tường trình ngày 27/10/2023 của Châu Thanh B và Biên bản ghi lời khai cùng ngày của Công an xã T, Châu Thanh B thừa nhận vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 25/10/2023, tại ấp T, xã T, đã có hành vi sử dụng ma túy.

Ngày 27/10/2023, Công an xã T có Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bằng biện pháp test nước tiểu cho kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Ngày 27/10/2023, Công an xã T ra giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy.

Ngày 27/10/2023, Trạm y tế xã T ra phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy có kết luận Châu Thanh B nghiện ma túy, Methamphetamine.

Ngày 27/10/2023, Công an xã T ra Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực ANTT-ATXH số: 09/BB-VPHC với nội dung: vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 25/10/2023, tại ấp T, xã T, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 27/10/2023, Công an xã T ra Biên bản về việc hướng dẫn cai nghiện ma túy tự nguyện số 09/BB-CAX đối với C2.

Ngày 02/11/2023, Công an xã T biên bản về việc không chấp hành cai nghiện ma túy tự nguyện đối với Châu Thanh B.

Ngày 02/11/2023, Ủy ban nhân dân xã T ra Biên bản vi phạm số: 09/BB-VPHC về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Châu Thanh B.

Ngày 02/11/2023, Công an xã T có Công văn số: 09/CV-CAX về việc đề nghị UBND xã ra quyết định giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục.

Ngày 02/11/2023, Ủy ban nhân dân xã T ra quyết định số: 09/QĐ-U về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Châu Thanh B.

Tại Biên bản xác minh tình trạng cư trú của Công an xã T vào ngày 01/11/2023, Châu T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số E, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, hiện đang sinh sống ổn định và có mặt thường xuyên ở địa phương.

Ngày 02/11/2023, Ủy ban nhân dân xã T ra Thông báo số: 09/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Châu Thanh B.

Ngày 06/11/2023, Ủy ban nhân dân xã T có văn bản Đề nghị số 09/ĐN-UBND-CNBB đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 06/11/2023, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L có văn bản số: 4187/LĐTBXH-TNXH về việc xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở điều trị nghiện tỉnh đối với Châu Thanh B.

Tại phiên họp, Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L trình bày với hành vi nêu trên của anh Châu Thanh B đã đủ căn cứ và điều kiện đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Châu Thanh B.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, Thẩm phán đã tuân theo pháp luật theo đúng quy định của Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L là đúng về đối tượng bị đề nghị áp dụng, thời hiệu áp dụng, thẩm quyền đề nghị và trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Châu Thanh B, với thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Anh **Châu Thanh B** đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ đầy đủ các văn bản từ Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng vắng mặt không có lý do.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền đề nghị và áp dụng: Xét thấy, ngày 06/11/2023, **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L** có văn bản số: 4187/LĐTBXH-TNXH về việc xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở điều trị nghiện tỉnh đối với **Châu Thanh B** và Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò thụ lý xem xét, giải quyết là đúng thẩm quyền đề nghị và áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Xét thấy, anh **Châu Thanh B** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/10/2023, qua kiểm tra bằng hình thức kiểm tra nước tiểu của anh **Châu Thanh B** tại Trạm y tế **xã T** vào ngày 25/10/2023 cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và **Công an xã T** Trung lập biên bản vi phạm hành chính cùng ngày. Do đó, tính đến nay thì thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là không quá 03 tháng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Xét thấy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L** đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại Mục 1 và Mục 2 Chương V Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[4] Về sự vắng mặt của người bị đề nghị: Xét thấy, anh **Châu Thanh B** đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ đầy đủ các văn bản từ Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đến Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15

ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

[5] Về nội dung vụ việc:

Anh **Châu Thanh B** thừa nhận lúc 11 giờ 00 phút, ngày 25/10/2023, **Châu T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy **ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp**. Xét thấy, lời khai nhận của anh **Châu Thanh B** phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và kết quả xét nghiệm ngày 25/10/2023 của **Trạm y tế xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp**. Về nhận thức, anh **Châu Thanh B** biết được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và nếu như sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe không chỉ của bản thân anh **Châu Thanh B**, mà còn là gánh nặng cho gia đình và xã hội.

Theo kết quả xét nghiệm của **Trạm y tế xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp** thì anh **Châu Thanh B** có nghiện ma túy, thuộc loại Methamphetamine. Nhận thấy, anh **Châu Thanh B** biết được ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt về kinh tế, sức khỏe của người nghiện mà còn có thể làm hạn chế hoặc mất khả năng điều khiển hành vi của người nghiện. Hơn nữa, ma túy còn là mầm mống lan truyền các căn bệnh xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm. Mặc dù, anh **Châu Thanh B** đã được tạo điều kiện để tự nguyện cai nghiện, thế nhưng anh **Châu Thanh B** không chấp hành.

Từ những phân tích trên, cho thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Châu Thanh B** là cần thiết và cần phải có thời gian tập trung cai nghiện cho anh **C1 Thanh Bình** mới có thể có được sức khỏe tốt, có cuộc sống lành mạnh, trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Chính vì vậy, xét đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L** là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình làm việc anh **Châu Thanh B** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Do đó, anh **Châu Thanh B** được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Xét thấy, đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L** và Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật và cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Châu Thanh B** nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ vào Điều 3 và khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án;

Căn cứ vào Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ vào các Điều 1, 2, 4 và 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Châu Thanh B.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành là Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

4. Anh **Châu Thanh B** có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật; Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội **huyện L, tỉnh Đồng Tháp** có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Trưởng **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L**, tỉnh Đồng Tháp và **Công an huyện L**, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTB&XH huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kiều Tiên